

BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Tháng 6/2023: Thuận theo dòng chảy



Nhận định thị trường & khuyến nghị tháng 6/2023

- VNIndex tăng 26 điểm trong tháng 5, tương ứng với mức tăng 2,5% so với cuối tháng 4, tuy nhiên thị trường đã trở nên sôi động hơn rất nhiều với mức thanh khoản tăng dần về cuối tháng. Trong hai tuần cuối tháng 5 thanh khoản trên HOSE đã tăng 32% so với mức trung bình của quý 1. Trong bối cảnh NĐTNN đang bán ròng, điều này cho thấy sự quan tâm của NĐT trong nước đối với TTCK đang tăng dần lên. Riêng trong tháng 5, NĐT nhận được hai thông tin hỗ trợ tích cực với thị trường khi NHNN thông báo giảm lãi suất thêm 0,5% và Quy hoạch Điện 8 cuối cùng đã được thông qua sau rất nhiều lần dự thảo. Quy hoạch Điện 8 đưa ra kế hoạch phát triển các nguồn phát điện về dài hạn, và cho thấy nhu cầu cấp thiết phát triển các nguồn năng lượng tái tạo cũng như điện khí sử dụng khí trong nước thay cho điện than. Điều này đi kèm với kỳ vọng các dự án đầu tư lớn của ngành điện và ngành dầu khí sẽ có chuyển biến trong thời gian tới. Đồng thời, Kỳ họp quốc hội diễn ra từ 22/5 và dự kiến kết thúc vào ngày 23/6 cũng nhận được nhiều sự quan tâm theo dõi của nhà đầu tư với niềm tin sẽ có nhiều chính sách hỗ trợ được đưa ra.
- Chúng tôi tin rằng các chính sách của Chính phủ sẽ tiếp tục nghiêng về hướng hỗ trợ và sẽ còn tác động tích cực lên TTCK bởi TTCK là thị trường của kỳ vọng. Tuy nhiên, tăng trưởng LN của DN niêm yết trên thị trường vẫn sẽ còn chịu nhiều áp lực phía trước bởi sự phục hồi của nền kinh tế vào quý 2 và quý 3 vẫn còn nhiều thách thức và các vấn đề trên thị trường bất động sản và trái phiếu sẽ cần thêm thời gian để giải quyết.
- Với các yếu tố tác động chưa đồng thuận, TTCK sẽ còn biến động ở cả 2 chiều. Ở chiều điều chỉnh, mức độ biến động chúng tôi kỳ vọng không quá lớn do khó khăn của nền kinh tế cũng đã được TTCK phản ánh sớm và phần lớn trong năm 2022 qua mức giảm gần 33% của chỉ số VNIndex.
- Về xu hướng kỹ thuật, chỉ số VNIndex đã thoát khỏi xu hướng đi ngang trong biên hẹp 1.040 -1.080 và bước vào chu kỳ tăng điểm với nhịp tăng vừa phải và mục tiêu trong tháng 6 hướng đến vùng 1.150 -1.160. Do đang tiến gần vùng đỉnh cũ, những nhịp điều chỉnh và rung lắc có khả năng sẽ diễn ra với mốc hỗ trợ là 1.060 điểm của chỉ số.
- Cơ hội mở rộng hơn khi thị trường dần bước vào chu kỳ tăng. Xét về yếu tố dòng tiền và xu hướng kỹ thuật, NĐT có thể tiếp tục nương theo nhịp tăng này để tìm kiếm lợi nhuận, song song đó là cần thiết quản trị tốt rủi ro bằng cách đa dạng hóa danh mục giữa các nhóm ngành và tuân thủ kỷ luật đã đề ra với các giao dịch ngắn hạn. Trong tháng 6 chúng tôi gợi ý cơ hội đầu tư trong các nhịp điều chỉnh ở 8 mã cổ phiếu STB, MBB, MBS, KBC, NLG, PVS, KSB và MWG.

MỤC LỤC

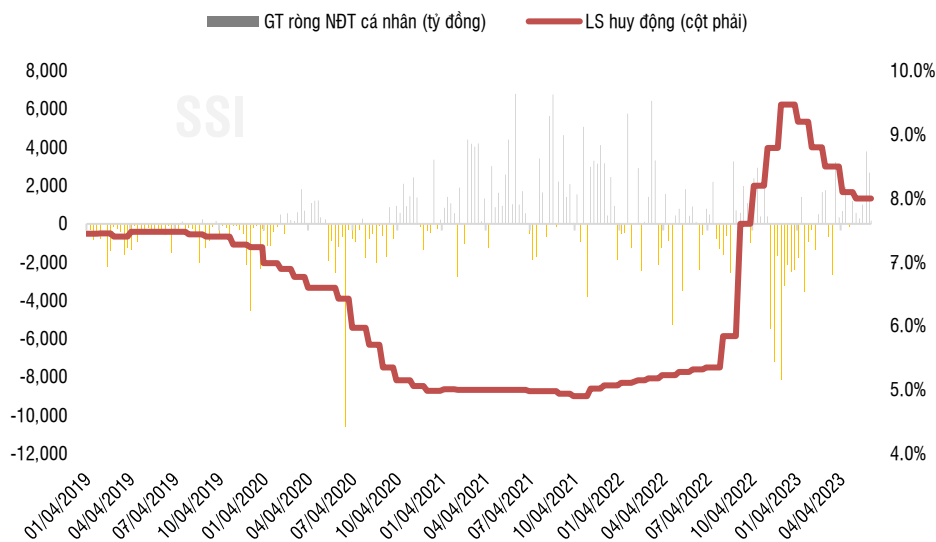
Chiến lược thị trường tháng 5/2023 – Thuận theo dòng chảy, quản lý rủi ro	3
Danh sách cổ phiếu khuyến nghị tháng 06/2023.....	6
Hiệu suất các cổ phiếu khuyến nghị trong báo cáo tháng 05/2023	8
TTCK Việt Nam tháng 05/2023 – Xu hướng giảm suy yếu rõ nét	9
DÒNG TIỀN ĐẦU TƯ TRÊN TOÀN CẦU	11
DÒNG TIỀN ĐẦU TƯ TRÊN TTCK VIỆT NAM	13
Kinh tế Việt Nam Tháng 5: Đi ngang vùng đáy	15
THÔNG TIN LIÊN HỆ.....	19

Chiến lược thị trường tháng 5/2023 – Thuận theo dòng chảy, quản lý rủi ro

Dòng tiền chi phối xu hướng

VNIndex tăng 26 điểm trong tháng 5, tương ứng với mức tăng 2,5% so với cuối tháng 4, tuy nhiên thị trường đã trở nên sôi động hơn rất nhiều với mức thanh khoản tăng dần về cuối tháng. Trong hai tuần cuối tháng 5 thanh khoản trên HOSE đã tăng 32% so với mức trung bình của quý 1. Trong bối cảnh NĐTNN đang bán ròng, điều này cho thấy sự quan tâm của NĐT trong nước đối với TTCK đang tăng dần lên. Trong khi nền kinh tế Việt Nam đang bị ảnh hưởng đáng kể từ sự suy yếu của nhiều nền kinh tế lớn và việc hỗ trợ hồi phục kinh tế thông qua chính sách tiền tệ và tài khóa từ Chính phủ cần thời gian đủ dài để thẩm thấu, TTCK Việt Nam đang sôi động hơn nhờ động lực từ dòng tiền cá nhân trong nước trong bối cảnh mặt bằng lãi suất huy động đang đi xuống. Riêng trong tháng 5, NĐT nhận được hai thông tin hỗ trợ tích cực với thị trường khi NHNN thông báo giảm lãi suất thêm 0,5% và Quy hoạch Điện 8 cuối cùng đã được thông qua sau rất nhiều lần dự thảo. Quy hoạch Điện 8 đưa ra kế hoạch phát triển các nguồn phát điện về dài hạn, và cho thấy nhu cầu cấp thiết phát triển các nguồn năng lượng tái tạo cũng như điện khí sử dụng khí trong nước thay cho điện than. Điều này đi kèm với kỳ vọng các dự án đầu tư lớn của ngành điện và ngành dầu khí sẽ có chuyển biến trong thời gian tới. Đồng thời, Kỳ họp quốc hội diễn ra từ 22/5 và dự kiến kết thúc vào ngày 23/6 cũng nhận được nhiều sự quan tâm theo dõi của nhà đầu tư với niềm tin sẽ có nhiều chính sách hỗ trợ được đưa ra, trong đó có thể kể đến việc giảm thuế VAT.

Dòng tiền đến từ khối cá nhân trong nước trước xu hướng giảm của lãi suất tiền gửi



Nguồn: SSI Research

Chúng tôi tin rằng các chính sách của Chính phủ sẽ tiếp tục nghiêng về hướng hỗ trợ và sẽ còn tác động tích cực lên TTCK bởi TTCK là thị trường của kỳ vọng. Tuy nhiên, tăng trưởng LN của DN niêm yết trên thị trường vẫn sẽ còn chịu nhiều áp lực phía trước bởi sự phục hồi của nền kinh tế vào quý 2 và quý 3 vẫn còn nhiều thách thức và các vấn đề trên thị trường bất động sản và trái phiếu sẽ cần thêm thời gian để giải quyết. Do vậy, chúng tôi cho rằng TTCK sẽ còn biến động ở cả 2 chiều trong giai đoạn tới. TTCK Việt Nam đang giao dịch với mức định giá của VNIndex dựa trên LN 4 quý gần nhất là 15,12 lần và dựa trên LN ước tính năm 2023 là 11,1 (ngày 07/6/2023), đây chưa phải là mức quá cao nhưng cũng không phải là mức hấp dẫn. Ở chiều điều chỉnh, mức độ biến động chúng tôi kỳ vọng không quá lớn do khó khăn của nền kinh tế cũng đã được TTCK phản ánh sớm và phần lớn trong năm 2022 với mức giảm gần 33% của chỉ số VNIndex.

Bước vào chu kỳ tăng sau khi xu hướng giảm suy yếu

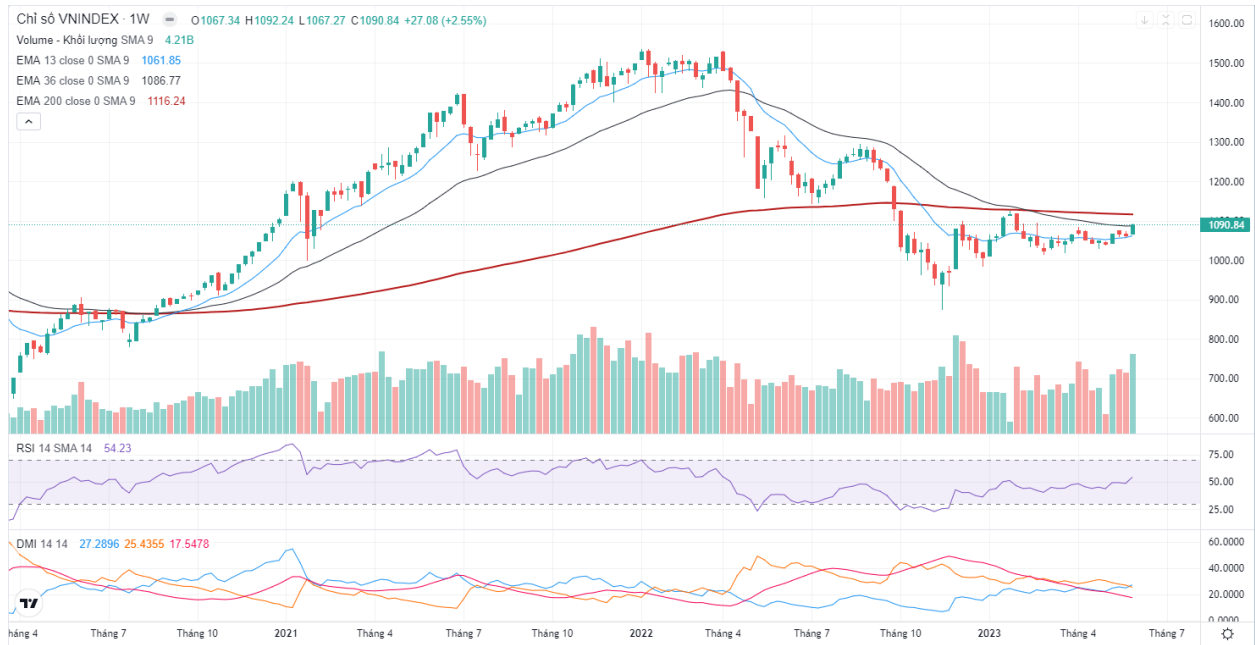
Thị trường đã có tháng 5 tăng không quá tốt về điểm số nhưng giao dịch đã rất sôi động và là tiền đề tích cực cho những phiên đầu tháng 6. Ở đồ thị tuần, chỉ số VNIndex đã thoát khỏi xu hướng đi ngang trong biên hẹp 1.040 -1.080. Hiện tại bước qua tháng 6, chỉ báo RSI vẫn ở mức trung tính nhưng tín hiệu đang có chuyển biến tích cực hơn, chỉ báo ADX cũng có bước khởi sắc dần khi +D đã cho dấu hiệu xu hướng tăng. Tuy nhiên đường ADX vẫn nằm dưới vùng 20, cho dấu hiệu thị trường sẽ tăng với tốc độ chậm.

Đánh giá chung, chúng tôi nhận định chỉ số VNIndex đã bước vào chu kỳ tăng điểm với nhịp tăng vừa phải và mục tiêu trong tháng 6 hướng đến vùng 1.150 -1.160 trên chỉ số VNIndex. Do đang tiến gần vùng đỉnh cũ, những nhịp điều chỉnh và rung lắc có khả năng sẽ diễn ra với mốc hỗ trợ là 1.060 điểm.

Trong xu hướng tăng và dòng tiền năng động xoay vòng nhanh, cơ hội mở rộng với NĐT ngắn hạn ở các mã hoàn thành quá trình điều chỉnh cũng như có tín hiệu kỹ thuật tốt. Với NĐT trung hạn, chúng tôi cho rằng chiến lược phù hợp là theo dõi những cổ phiếu có nền cơ bản tốt, có câu chuyện và tận dụng các những nhịp điều chỉnh trong xu hướng chính của thị trường là tăng để gia tăng tỷ trọng.

Nhìn chung, xét về yếu tố dòng tiền và xu hướng kỹ thuật chúng tôi cho rằng NĐT có thể tiếp tục nương theo nhịp tăng này để tìm kiếm lợi nhuận, song song đó là cần thiết quản trị tốt rủi ro bằng cách đa dạng hóa danh mục giữa các nhóm ngành và tuân thủ kỷ luật đã đề ra với các giao dịch ngắn hạn. Trong tháng 6 chúng tôi gợi ý cơ hội đầu tư trong các nhịp điều chỉnh ở 8 mã cổ phiếu STB, MBB, MBS, KBC, NLG, PVS, KSB và MWG.

Biểu đồ kỹ thuật Chỉ số VNIndex



Nguồn: AmiBroker, SSI Research

Danh sách cổ phiếu khuyến nghị tháng 06/2023

STT	Mã	Luận điểm đầu tư	Giá mục tiêu	% tăng giá	Giá mục tiêu theo xu hướng kỹ thuật	% tăng giá	Giá đúng lỗ	P/E	P/B
1	STB	<p>Dự báo LNTT tăng trưởng mạnh trong năm 2023, 2024. Chúng tôi kỳ vọng STB sẽ đạt LNTT là 9,5 nghìn tỷ đồng (+50% Svck) cho năm 2023 chủ yếu nhờ vào thu nhập lãi thuần và NIM quay về đúng quỹ đạo của nó. Giả định này của chúng tôi vẫn đã bao gồm việc STB sẽ hoàn tất việc trích lập dự phòng cho trái phiếu VAMC khoảng 6,9 nghìn tỷ đồng trong năm 2023 và không có bất kỳ khoản thu nhập bất thường nào được hạch toán trong năm 2023.</p> <p>Cho năm tài chính 2024, với việc đã hoàn tất việc trích lập dự phòng cho trái phiếu VAMC, chúng tôi dự phóng LNTT của STB sẽ là 16 nghìn tỷ đồng (+68,3% Svck). Chúng tôi cho rằng cần phải có hướng dẫn cụ thể hơn cho việc xử lý hơn 30% cổ phần của STB đang bị phong tỏa trong trái phiếu VAMC vì thế chúng tôi không tính đến khoản thu nhập bất thường nào vào giả định cho năm 2024.</p> <p>Chất lượng tài sản trong vòng kiểm soát. Với việc Ngân hàng không đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp và chỉ một phần nhỏ tín dụng cho vay các chủ đầu tư bất động sản (khoảng 3% dư nợ tín dụng), chúng tôi tin rằng chất lượng tài sản của Ngân hàng vẫn trong vòng kiểm soát.</p> <p>Ngoài ra, tăng trưởng lợi nhuận của STB sẽ rất hứa hẹn trong năm 2023 và 2024 khi STB từng bước hoàn tất để án tái cơ cấu của mình và giúp cải thiện ROE.</p>	34.500	25,0%	32.000	15,9%	26.700	8,8	1,19
2	MBB	<p>Dư nợ tín dụng tại MBB tiếp tục tăng trưởng ổn định và dự báo đạt khoảng 7-8% tính tới cuối tháng 5/2023. Mức tăng trưởng này sẽ hỗ trợ cho tổng thu nhập hoạt động của ngân hàng trong Q2/2023.</p> <p>Gánh nặng về rủi ro nợ xấu kỳ vọng dần được giải quyết. Một số dự án của Novaland dự kiến tái khởi động như Novaworld Phan Thiết và Novaworld Hồ Tràm. Bên cạnh đó, dự án điện mặt trời Trung Nam Thuận Nam cũng đã thông nhất được mức giá tạm cho phần công suất còn lại. Do đó gánh nặng về rủi ro liên quan đến chất lượng tài sản của MBB có thể giảm bớt. Tỷ lệ nợ xấu của ngân hàng mẹ dự báo ổn định trong Q2/2023.</p> <p>Lợi nhuận 2023 của ngân hàng dự báo đạt 25,9 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng 14% svck và ROE ở mức 24,6%. MBB đang được giao dịch tại P/E và P/B năm 2023 ở mức 4,66x và 1x.</p>	21.300	6,5%	22.000	10,0%	18.000	4,66	1
3	MBS	<p>Với việc thanh khoản thị trường có sự cải thiện rõ rệt trong Quý 2, KQKD Q2/2023 của MBS được kỳ vọng khả quan đảo chiều tăng trưởng dương sau 4 quý ghi nhận kết quả âm.</p> <p>MBS có sức khỏe tài chính tương đối tốt. Tỷ lệ cho vay kỳ quỹ/tổng VCSH: 98%, Tỷ trọng đầu tư TPDN/tổng tài sản: 18%, các khoản phải thu và dự phòng không ghi nhận mức tăng đột biến trong vòng 3 quý qua cho thấy rủi ro thanh khoản đối với MBS là hạn chế. Room cho vay kỳ quỹ của MBS vẫn có thể được mở rộng nhờ MBS có kế hoạch tăng vốn thêm 570 tỷ đồng trong 2023 thông qua phát hành cổ tức bằng cổ phiếu.</p> <p>MBS có lợi thế truyền thông về mảng môi giới khách hàng cá nhân, cũng như nằm trong hệ sinh thái của Ngân hàng MB là yếu tố giúp chúng tôi kỳ vọng KQKD của MBS sẽ có sự bứt phá trong các Quý tiếp theo. MBS đang được giao dịch tại P/B năm 2023 ở mức 1,4 lần.</p>	22.600	25,6%	22.500	25,0%	16.700	9,8	1,4
4	KBC	<p>Năm 2023, kết quả kinh doanh được kỳ vọng sẽ tăng trưởng tích cực. Theo tài liệu ĐHCĐ mới công bố, KBC đề xuất duy trì kế hoạch kinh doanh (đã được thông qua tại ĐHCĐ bất thường tổ chức vào tháng 12/2022) với 9 nghìn tỷ đồng doanh thu (tăng 9,4 lần svck) và 4 nghìn tỷ đồng LNST (+151% svck). Kế hoạch lạc quan này dựa trên kỳ vọng bàn giao khoảng 250 ha đất KCN và 10 ha đất đô thị trong năm nay.</p> <p>Duy trì kế hoạch tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt là 20%. Kế hoạch này đã được phê duyệt tại ĐHCĐ bất thường tổ chức vào tháng 12/2022, dự kiến chi trả trong năm 2023 theo một hoặc nhiều đợt.</p> <p>Áp lực nợ vay giảm đáng kể. Tính đến hết tháng 5, KBC đã thanh toán 70% số lượng trái phiếu đang lưu hành nhờ dòng tiền dồi dào thu được từ các khách thuê lớn. Trong ngắn hạn, công ty đặt mục tiêu thanh toán toàn bộ số trái phiếu còn lại, điều này sẽ làm giảm bớt áp lực thanh toán nợ cho công ty.</p> <p>KQKD Quý 2 kỳ vọng khả quan. Đầu tháng 5 vừa qua, Goertek đã nhận bàn giao diện tích lớn tại KCN NSHL, dự kiến sẽ đóng góp đáng kể vào KQKD quý 2 sắp tới.</p>	33.000	20,0%	32.000	16,4%	26.000	8,3	1,15
5	NLG	<p>Triển vọng bán hàng tích cực hơn sau các đợt giảm lãi suất. Do tình hình thị trường BĐS chưa khởi sắc, từ đầu năm đến nay NLG chưa mở bán mới dự án nào. Tuy nhiên, từ tháng 4 đến nay, sau các đợt giảm lãi suất, tình hình bán hàng đã có dấu hiệu khả quan hơn. Kết quả bán hàng từ giữa tháng 4 tới nay có tăng trưởng tốt so với 3 tháng đầu năm. Trong đó, Akari đóng góp phần lớn, còn lại là Mizuki.</p> <p>Tiểu khu 1A-1 của KĐT Izumi đã hoàn tất pháp lý. Tiểu khu này gồm 275 căn thấp tầng NLG đang xây dựng và đã bán hết. Hiện tại sau khi hoàn chỉnh pháp lý, Công ty có thể triể khai ký HĐMB với khách hàng và tiến hành bàn giao trong năm nay.</p>	37.900	17,0%	34.000	4,9%	30.000	21,06	1,3
6	KSB	<p>Nhu cầu tiêu thụ đá tại mộ Phước Vĩnh dự kiến tăng hơn 18% Svck trong năm 2023, nhờ vào các công trình hạ tầng kết nối Bình Dương và Bình Phước và các công trình công tại Bình Dương. Tuyến đường tạo lực Bắc Tân Uyên-Phủ Giáo-Bàng Bàng khởi công vào tháng 11/2021 và triển khai chủ yếu trong năm</p>	31.500	18,4%	31.000	16,5%	25.000	11,6	1,05

STT	Mã	Luận điểm đầu tư	Giá mục tiêu	% tăng giá	Giá mục tiêu theo xu hướng kỹ thuật	% tăng giá	Giá dừng lỗ	P/E	P/B
		<p>2023 sẽ giúp nhu cầu tiêu thụ đá tại mỏ Phước Vĩnh dự kiến tăng 20% trong năm 2023, với sản lượng tiêu thụ dự kiến đạt 1,5 triệu m2. Bên cạnh đó, 2 mỏ Tân Lập và Thiện Tân dự kiến sản lượng phục hồi từ mức thấp 2022, dự kiến sản lượng tăng trung bình 15% Svck.</p> <p>Sở hữu 41% VLB - đơn vị sở hữu các mỏ đá lớn nhất miền Đông Nam Bộ. KSB sở hữu 41% VLB. Chúng tôi đánh giá việc mua chi phối tại VLB giúp KSB duy trì tăng trưởng trong tương lai khi VLB sở hữu 2 mỏ đá lớn nhất tại khu vực Tân Cảng và Thạnh Phú - cung cấp chính cho dự án sân bay Long Thành.</p> <p>Dự báo kết quả kinh doanh Q2/2023 khả quan. Chúng tôi dự báo LNST đạt 68 tỷ đồng (+19% Svck) nhờ vào (1) doanh thu hoạt động khai thác đá dự báo tăng trưởng 14% Svck (sản lượng bán tăng 8% Svck và giá bán tăng 6% Svck); (2) Ghi nhận phần còn lại KCN Đất Cuộc mở rộng.</p> <p>Rủi ro: (1) Khoản phải thu tăng mạnh từ việc bán đá vào các công trình công; (2) Chậm trễ trong việc nâng sở hữu tại VLB; (3) Khó khăn trong việc nâng công suất tại các mỏ đá hiện hữu; (4) Rủi ro pha loãng cổ phiếu khi phát hành tăng vốn cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 2:1 giá 16.000 đồng/CP trong năm 2023.</p>							
7	MWG	<p>Lợi nhuận MWG đã tạo đáy trong quý 1 2023 về giá trị tuyệt đối và đang trên đà phục hồi. Trong tháng 4 2023, công ty ghi nhận mức doanh thu 27,5 nghìn tỷ (-30% svck). Tuy nhiên, tổng doanh thu phục hồi so với tháng trước. Doanh thu BHX 6% so với tháng trước, trong khi doanh thu DMX & TGDD tăng 30% so với tháng trước nhờ nhu cầu điện lạnh tăng mạnh trong bối cảnh thời tiết nóng kỷ lục. Trong các tháng cuối năm, chúng tôi kỳ vọng việc hạ lãi suất và việc khôi phục xuất khẩu sẽ dẫn kích thích nền kinh tế, qua đó thúc đẩy tiêu dùng. Chúng tôi ước tính LNST của MWG ở mức 3 nghìn tỷ (-27% svck) trong 2023 và 4,56 nghìn tỷ (+52% svck) trong 2024. Giá mục tiêu cho MWG là 43.900 đồng.</p>	43.900	8,0%	48.000	18,1%	38.000	20,2	2,3
8	PVS	<p>PVS là doanh nghiệp đầu khí thượng nguồn và có nhiều cơ hội tham gia vào dự án Lô B, một dự án đóng vai trò rất quan trọng của ngành dầu khí trong thời gian tới. Với khả năng có Quyết định đầu tư cuối cùng (FID) cho Lô B đang đến gần, chúng tôi kỳ vọng sẽ có những tiến triển tích cực trong việc đàm phán để giải quyết các vướng mắc về việc triển khai dự án trong thời gian tới, đặc biệt là liên quan đến sản lượng khí và hợp đồng bán khí GSA giữa các bên. Chúng tôi duy trì giá định Lô B có thể có FID sớm nhất vào cuối 2023.</p> <p>Với giá định PVS có thể đạt được USD 700 triệu backlog EPC từ giai đoạn 1 của Lô B (cho đến lúc có dòng khí đầu tiên vào 2026), chúng tôi kỳ vọng NPATMI của PVS có thể tăng trưởng 15,9%/năm trong giai đoạn 2023-2026.</p>	33.000	7,8%	32.500	6,2%	28.900	23,4	1,2

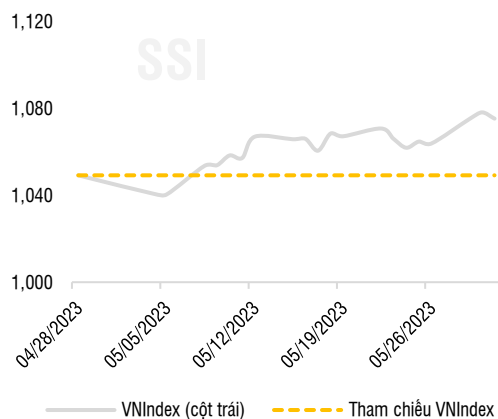
Hiệu suất các cổ phiếu khuyến nghị trong báo cáo tháng 05/2023

STT	Mã CP	Giá mục tiêu	Giá tại ngày ra báo cáo 09/05/2023	Giá tại ngày 08/06/2023	Tăng/Giảm	Giá cao nhất trong kỳ	Tăng/Giảm
1	VTP	35.000	30.151	38.801	28,7%	39.368	30,6%
2	FPT	95.400	78.900	83.600	6,0%	85.300	8,1%
3	PVT	23.200	20.550	21.000	2,2%	21.650	5,4%
4	KBC	32.800	27.500	27.500	0,0%	28.650	4,2%
5	VRE	40.400	27.400	26.900	-1,8%	28.400	3,6%
6	QNS	48.500	44.218	43.280	-2,1%	46.607	5,4%

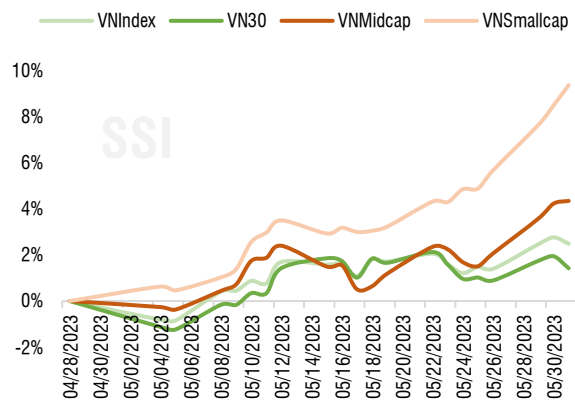
TTCK Việt Nam tháng 05/2023 – Xu hướng giảm suy yếu rõ nét

- **Xu hướng giảm suy yếu rõ nét.** Chứng khoán trong nước còn chịu áp lực giảm trong tuần đầu tháng 5 nhưng xu hướng giảm suy yếu rõ nét và khởi sắc hơn trong 3 tuần còn lại. Giải pháp hỗ trợ phục hồi nền kinh tế qua chính sách tiền tệ tiếp tục được thực hiện khi NHNN quyết định hạ LSHH lần thứ 3 kể từ đầu năm đã tác động tích cực lên TTCK. Theo đó, chỉ số VNIndex đóng cửa phiên 31.05 ở ngưỡng 1.075,2 điểm, tăng +2,5% so với thời điểm cuối tháng 4.
- **Giao dịch sôi động hơn giúp thanh khoản cải thiện, GTGD bình quân sàn HOSE tháng 5 tăng gần 10% lên 12,3 nghìn tỷ đồng/phiên.** Kỳ vọng vào sự hồi phục trở lại của kênh chứng khoán khi lãi suất tiền gửi dần kém hấp dẫn đã giúp dòng tiền trên TTCK sôi động hơn. Tín hiệu khởi sắc còn đến từ số lượng tài khoản cá nhân mở mới trong nước trong tháng 5 đạt 105 nghìn tài khoản, mức cao nhất trong vòng 9 tháng trở lại đây và cao gấp 2,5 lần lượng tài khoản mở mới bình quân 4 tháng đầu năm.
- **Dòng tiền tham gia lại thị trường chủ yếu đến từ NĐT cá nhân trong nước bù đắp cho xu hướng bán ra của khối ngoại.** Nhóm cá nhân trong nước mua ròng tổng cộng +7,5 nghìn tỷ đồng trong khi khối ngoại đẩy mạnh bán ròng gần -3,1 nghìn tỷ đồng trong tháng 5. Khối ngoại bán ròng chủ yếu ở EIB (-779 tỷ đồng) qua kênh thỏa thuận, theo sau là CTG (-866 tỷ đồng), VNM (-736 tỷ đồng), NVL (-334 tỷ đồng).
- **Nhóm vốn hóa vừa và nhỏ hút tiền hơn** khi VNMidcap và VNSmallcap đều ghi nhận mức tăng vượt trội, tương ứng +4,3% và +9,4%; trong khi VN30 tăng +1,4%. Theo ngành, tất cả các nhóm ngành đều tăng trong tháng vừa qua trừ nhóm Hàng tiêu dùng. Tăng mạnh mẽ nhất là nhóm Năng lượng +8,2% nhờ Quy hoạch Điện VIII chính thức được phê duyệt, theo sau là nhóm CNTT và nhóm Công nghiệp tăng tương ứng 8% và 7,1%. Nhóm Tài chính và Bất động sản cũng hòa vào nhịp tăng +3,1% ở mỗi nhóm. Kỳ vọng hưởng lợi từ chính sách đẩy mạnh đầu tư công cũng tạo cơ hội cho nhiều mã trong nhóm này.

Xu hướng giảm của thị trường suy yếu trong tháng 5

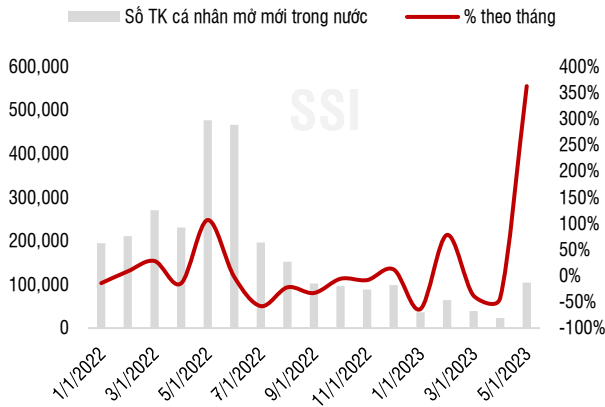


Nhóm vốn hóa trung bình thấp hút tiền

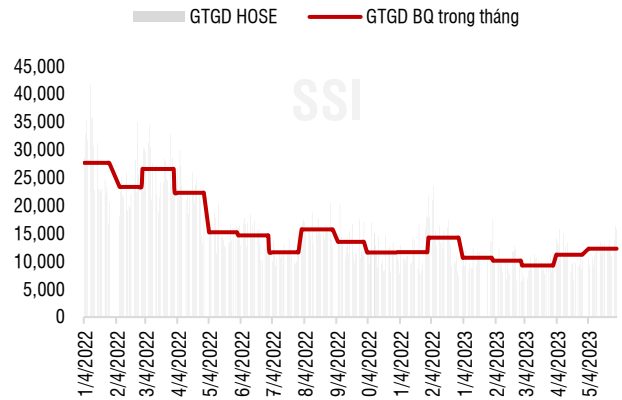


Nguồn: SSI Research

Lượng tài khoản mở mới cao nhất kể từ tháng 9.2022

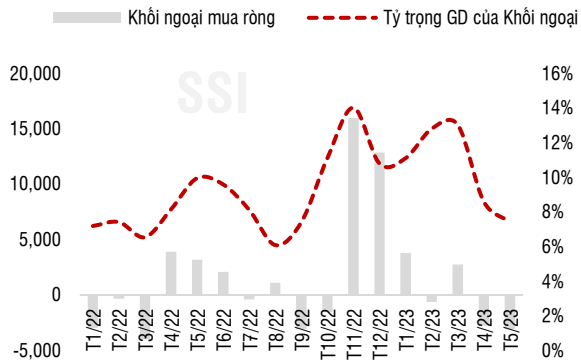


Giao dịch trên thị trường sôi động trở lại

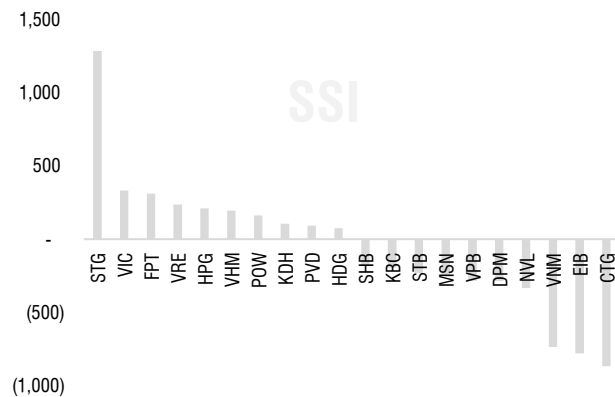


Nguồn: SSI Research

Khôi ngoại bán ròng nhiều nhất kể từ tháng 4/2022

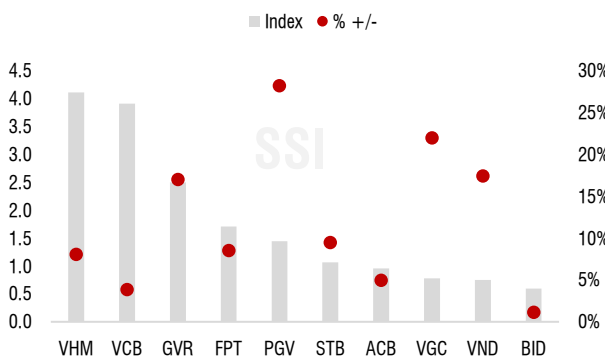


Các cổ phiếu được khôi ngoại Mua/Bán ròng nhiều nhất

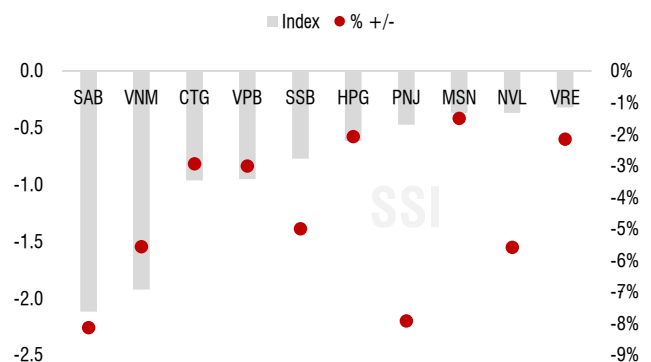


Nguồn: SSI Research

Nhóm cổ phiếu tác động tích cực lên thị trường



Nhóm cổ phiếu tác động tiêu cực lên thị trường



Nguồn: SSI Research

DÒNG TIỀN ĐẦU TƯ TRÊN TOÀN CẦU

Dòng tiền đảo chiều vào thị trường cổ phiếu

Phân bổ dòng tiền vào các tài sản tài chính đã có tháng đảo chiều tích cực đối với các tài sản rủi ro. Tâm lý đầu tư đã có sự cải thiện trong tháng 5 với kỳ vọng đây là giai đoạn cuối của chu kỳ tiền tệ thắt chặt và sự bùng nổ của nhóm công nghệ giúp dòng tiền vào các quỹ cổ phiếu đảo chiều trong nửa cuối tháng 5. Tuy nhiên, trong giai đoạn giao thoa chính sách và các kịch bản đối với nền kinh tế hay chính sách tiền tệ của Mỹ vẫn chưa rõ ràng nên việc giải ngân vẫn có một sự thận trọng nhất định. Cụ thể, trạng thái vào ròng các quỹ tiền tệ (+73,2 tỷ USD) và trái phiếu (22,5 tỷ USD) vẫn tiếp tục được duy trì trong tháng 5, tuy nhiên với cường độ hạ nhiệt hơn trong khi đó, các quỹ cổ phiếu đảo chiều vào ròng 5,2 tỷ USD.

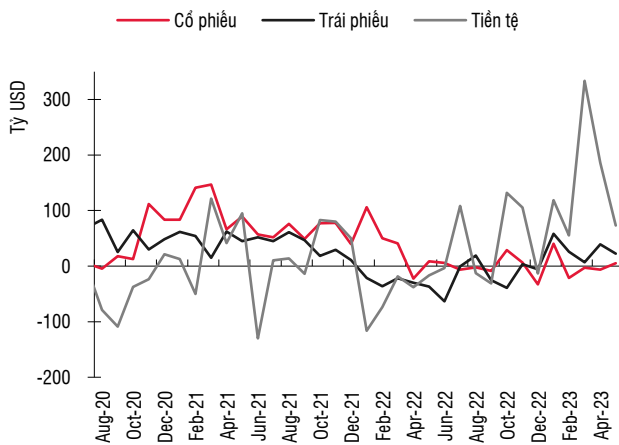
Dòng vốn vào quỹ cổ phiếu thị trường phát triển (DM) tích cực hơn trong nửa cuối tháng nhờ dòng tiền vào thị trường Mỹ. Dòng vốn vào thị trường DM thu hẹp giá trị rút ròng, chỉ vào khoảng 6,4 tỷ USD trong tháng 5. Sự bùng nổ của nhóm công nghệ (chỉ số NASDAQ tăng 25,2% so với cuối 2022) và tỷ trọng vốn hoá nhóm công nghệ ở mức cao (chiếm 30% thị trường) giúp dòng vốn quay trở lại giải ngân vào thị trường Mỹ (+200 triệu USD). Trong đó, các quỹ ETF vào ròng tới 19 tỷ USD trong tháng 5 – mức cao nhất kể từ tháng 11/2022 trong khi các quỹ chủ động vẫn cho thấy sự thận trọng khi rút ròng 18,8 tỷ USD. Dòng vốn quay lại thị trường Nhật Bản cũng là một điểm sáng, khi kỳ vọng nền kinh tế có thể vượt qua được tình trạng giảm phát kéo dài suốt gần 30 năm qua và chỉ số Nikkei cũng đã tăng tới 21% so với cuối năm 2022.

Dòng vốn vào cổ phiếu thị trường mới nổi (EM) cũng có sự cải thiện. Dòng vốn vào EM duy trì tháng vào ròng thứ 10 liên tiếp, với tốc độ giải ngân cải thiện hơn (+11,5 tỷ USD). Kỳ vọng NHTW Trung Quốc sẽ tiếp tục đưa ra những thông điệp nới lỏng chính sách tiền tệ giúp dòng tiền giải ngân 10,8 tỷ đồng vào Trung Quốc. Đài Loan (+633 triệu USD) và Hàn Quốc (+215 triệu USD) cũng là hai quốc gia có dòng tiền đảo chiều vào mạnh nhờ tỷ trọng nhóm ngành công nghệ cao, bên cạnh các quốc gia có lợi thế về FDI như Ấn Độ (+754 triệu USD) và Indonesia (+17.2 triệu USD).

Như vậy, sự đảo chiều nhanh chóng của dòng tiền vào các quỹ cổ phiếu đã diễn ra trong tháng 5 và được kỳ vọng sẽ duy trì ít nhất trong nửa đầu tháng 6, trước khi Fed có cuộc họp chính sách vào giữa tháng. Với xu hướng và các đối sách với lạm phát vẫn chưa thể xác định rõ ràng, việc phân bổ vào các quỹ cổ phiếu vẫn tương đối thận trọng trong kỳ vọng TTCK sẽ có những biến động lớn trong giai đoạn còn lại của năm. Tuy nhiên, dòng tiền vào thị trường Mỹ có thể sẽ phần nào tích cực trở lại trên cơ sở các số liệu tích cực về thị trường lao động hay về lĩnh vực dịch vụ của Mỹ cho thấy nền kinh tế nước này vẫn mạnh.

Dòng vốn đảo chiều đối với các quỹ cổ phiếu

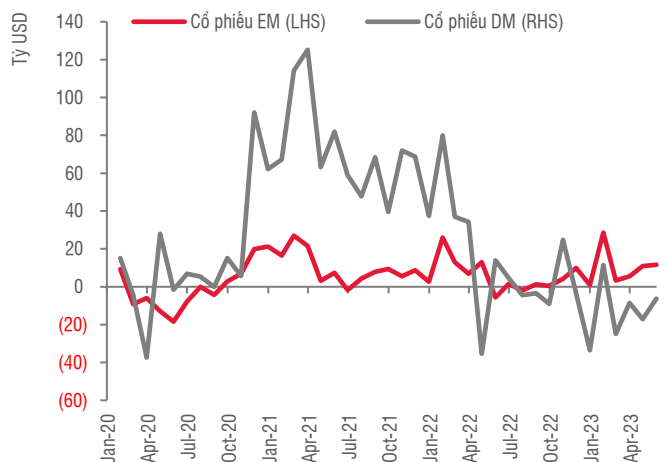
Dòng vốn theo tháng vào các tài sản đầu tư truyền thống



Nguồn: EPFR Global

Dòng tiền phân hóa giữa thị trường cổ phiếu DM và EM

Dòng vốn vào cổ phiếu theo thị trường theo tháng



Nguồn: EPFR Global

Bảng: Diễn biến dòng vốn vào cổ phiếu theo tuần tháng 5 ở các thị trường chính của khu vực Châu Á

	Trung Quốc	Ấn Độ	Indonesia	Hàn Quốc	Malaysia	Phillippine	Đài Loan	Thái Lan	Việt Nam
5/31/2023	Dark Green	Dark Green	Light Green	Red	Light Red	Red	Dark Green	Light Red	Light Red
5/24/2023	Light Green	Light Green	Light Green	Light Green	Light Red	Light Red	Light Red	Light Green	Light Red
5/17/2023	Dark Green	Dark Green	Light Red	Dark Green	Light Red	Light Red	Dark Green	Red	Light Red
5/10/2023	Dark Green	Light Green	Light Red	Red	Light Red	Light Red	Dark Green	Light Green	Light Red
5/3/2023	Dark Green	Light Green	Light Green	Light Green	Light Red	Light Red	Dark Green	Dark Green	Light Red



Vốn vào ròng

Vốn rút ròng

(Màu càng đậm thì số tiền vào/ra càng lớn)

Nguồn: EPFR Global

DÒNG TIỀN ĐẦU TƯ TRÊN TTCK VIỆT NAM

Dòng tiền ETF và chủ động đều suy yếu trong tháng 5

Lưu ý: Kể từ tháng 5/2023, số liệu dòng tiền từ các quỹ ETF sẽ bao gồm Quỹ Ishares Frontier and Select EM (Việt Nam chiếm khoảng 30% tỷ trọng danh mục quỹ ETF này).

Dòng vốn ETF suy yếu đáng kể trong tháng 5. Nhóm quỹ ETF nội rút ròng tháng thứ 3 liên tiếp với tổng giá trị 826,6 tỷ đồng – mức lớn nhất kể từ tháng 8/2022. Trong đó, nhóm quỹ VFM VN30 ETF (-381,7 tỷ) và VFM VNDiamond (-420,9 tỷ) ghi nhận lực rút đều đặn xuyên suốt tháng. NĐT cá nhân từ Thái Lan, thông qua kênh Chứng chỉ lưu ký DR rút ròng kể từ đầu năm đến nay là một trong nguyên nhân chính cho sự giảm tốc, bên cạnh đó VNDiamond đang đạt đến giới hạn về tỷ trọng đối với nhóm phi ngân hàng khiến triển vọng dòng tiền không quá tích cực cho ETF này. Tương tự, MAFM VNDIAMOND ETF, quỹ ETF thứ hai theo dõi chỉ số VNDiamond cũng không có kết quả khả quan khi chỉ vào ròng khoảng 20,5 tỷ đồng kể từ khi mở bán vào tháng 2/2023.

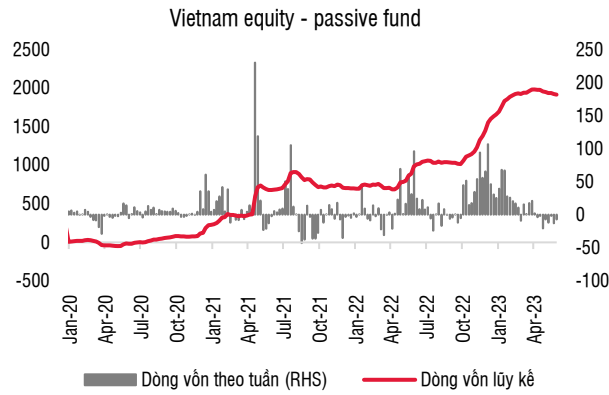
Ngược lại, tốc độ rút từ nhóm VN Finlead (-27 tỷ đồng) tiếp tục đà thu hẹp. Đối với nhóm ETF ngoại, rút ròng được ghi nhận chủ yếu ở Vaneck (-113,4 tỷ) và Ishares Frontier and Select EM (ước tính 340 tỷ đồng). Tốc độ giải ngân từ Fubon Việt Nam cũng đã chậm lại đáng kể khi chỉ ghi nhận vào ròng 34,3 tỷ đồng. Như vậy, dòng vốn ETF vào TTCK Việt Nam rút ròng lên tới 1.123 tỷ đồng trong tháng 5 và thu hẹp tổng dòng tiền giải ngân trong 5 tháng đầu năm chỉ còn 5,8 nghìn tỷ đồng.

Dòng vốn từ các quỹ chủ động đảo chiều rút ròng nhẹ 14 tỷ đồng trong tháng 5. Xu hướng từ các quỹ chủ động cho thấy sự phân hóa, điểm tích cực trong tháng 5 là đã rút ròng đã thu hẹp lại. Cường độ rút ròng thận trọng hơn so với các quỹ ETF, cho thấy các quỹ chủ động vẫn đang có cái nhìn tích cực và duy trì tỷ trọng nhất định đối với thị trường Việt Nam. Tính chung trong 5 tháng đầu năm, các quỹ chủ động đã vào ròng 3,6 nghìn tỷ đồng, tập trung vào 2 tháng đầu năm.

Khối ngoại bán ròng 3.420 nghìn tỷ đồng trong tháng 5, hoặc bán ròng 3.958 tỷ đồng nếu loại trừ giao dịch thỏa thuận mua ròng đột biến từ STG và bán ròng ở EIB – mức cao nhất kể từ tháng 12/2021. Trạng thái bán ròng được duy trì xuyên suốt tháng và mua/bán giữa các nhóm ngành cũng không có xu hướng rõ rệt. Tuy nhiên, cần phải lưu ý rằng việc bán ròng của khối ngoại không đồng nghĩa với việc rút vốn ròng ra khỏi thị trường và tính đến hiện tại, chúng tôi mới quan sát thấy sự rút ròng mạnh từ nhóm quỹ ETF (với sự tham gia chủ yếu từ các NĐT cá nhân) trong khi đó giao dịch của các quỹ chủ động nhiều khả năng nghiêng nhiều về việc tái cơ cấu danh mục. Tỷ trọng giao dịch khối ngoại tiếp tục giảm mạnh trong tháng 5, khi chỉ chiếm 6,5% tổng giá trị giao dịch trên thị trường – tương đương giai đoạn giữa năm 2021 hoặc Quý 1/2022. Tính chung trong 5 tháng, khối ngoại duy trì mua ròng 2 nghìn tỷ đồng (3,6 nghìn tỷ nếu loại trừ giao dịch thỏa thuận đột biến).

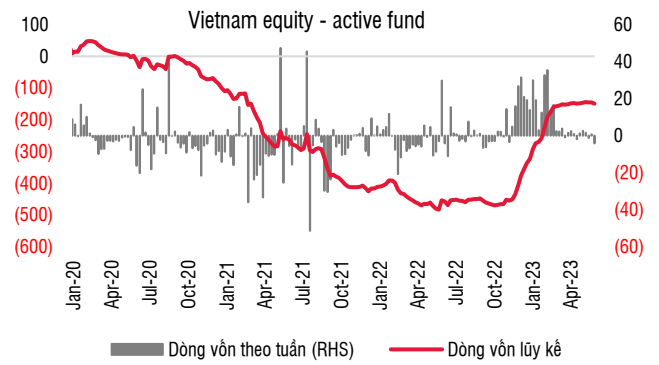
Như vậy, dòng tiền ETF và các quỹ chủ động suy yếu trong tháng 5 khá tương đồng với quan điểm trước đó của chúng tôi, tuy nhiên giao dịch thận trọng từ các quỹ chủ động là yếu tố tích cực hơn kỳ vọng. Xu hướng dòng vốn vào TTCK Việt Nam trong thời gian tới phụ thuộc vào nhiều biến số, và chúng tôi cho rằng bất kỳ điều chỉnh lớn nào sẽ là cơ hội để dòng tiền các quỹ đầu tư đảo chiều trên thị trường. Một mặt, TTCK Việt Nam hiện tại cũng đang ở giai đoạn giao thoa chính sách và phần lớn khó khăn của nền kinh tế cũng đã được TTCK phản ánh sớm trong nửa cuối năm 2022 sẽ là yếu tố tích cực cho dòng tiền.

Dòng vốn ETF tháng 5 duy trì rớt ròng (triệu USD)



Nguồn: EPFR Global, SSI

Các quỹ chủ động thu hẹp về mức (triệu USD)



Nguồn: EPFR Global, SSI

Kinh tế Việt Nam Tháng 5: Đi ngang vùng đáy

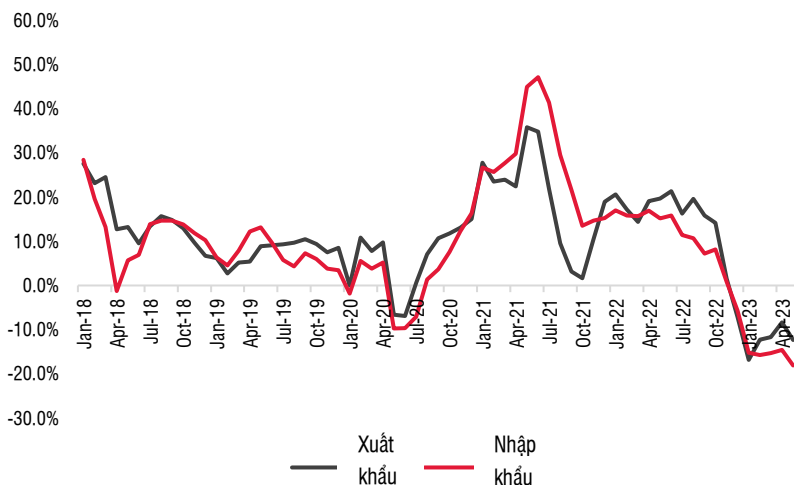
Dữ liệu mới công bố từ Tổng cục Thống kê (TCTK) trong tháng 5 cho thấy các biến số vĩ mô đã ổn định hơn nhưng vẫn chưa xuất hiện tín hiệu phục hồi rõ ràng và chu kỳ kinh tế của Việt Nam vẫn ở trong giai đoạn giảm tốc. Với mục tiêu hạ nhiệt mặt bằng lãi suất và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trong giai đoạn còn lại của năm, trong bối cảnh lạm phát vẫn đang được kiểm soát khá tốt, các giải pháp về tiền tệ và tài khóa tiếp tục được triển khai trong tháng 5, tuy nhiên thực tế vẫn cần thêm thời gian và sự cải thiện về mặt đầu ra để có thể tác động trực tiếp đến nền kinh tế.

Hoạt động sản xuất kém tích cực

Hoạt động sản xuất và chế biến chế tạo không có sự bứt phá trong tháng 5, và số liệu sản xuất thực tế trong tháng 4 đã được điều chỉnh giảm so với ước tính trước đó. Cụ thể, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 5 chỉ tăng 0,1% so với cùng kỳ, trong đó hoạt động chế biến chế tạo vẫn suy giảm nhẹ (0,2%). Tương tự, chỉ số PMI cũng có sự đi lùi trong tháng 5, khi chỉ đạt 45,3 điểm trong đó đơn đặt hàng mới giảm mạnh nhất trong vòng 20 tháng.

Số liệu về hoạt động thương mại cũng cho thấy kết quả kém khả quan, đặc biệt từ phía nhập khẩu. Xuất khẩu tháng 5 ước tính giảm -5,9% so với cùng kỳ, chủ yếu có thể đến từ mức nền xuất khẩu thấp vào tháng 5 năm ngoái. Tính chung cho 5 tháng đầu năm, xuất khẩu giảm -11,5% trong đó do thủy sản (-28,5%), dệt may (-17,8%), điện thoại (-16%) hay điện tử (-10%). Xuất khẩu nông sản tiếp tục là điểm sáng, với mức tăng trưởng đáng kể từ mặt hàng gạo (+52%) hay hàng rau quả (+32%). Tín hiệu kém tích cực hơn đến từ việc nhập khẩu, khi giảm -18,3% so với cùng kỳ trong tháng 5 hay -17,7% trong 5 tháng đầu năm. Trong đó, chiếm đa số là nhập khẩu tư liệu sản xuất giảm tới -18,2%, và là yếu tố cho thấy triển vọng tăng trưởng cho xuất khẩu vào Quý 3 – Quý cao điểm về hoạt động xuất khẩu là không quá tích cực. Tiêu dùng trong nước hạn chế cũng khiến cho nhập khẩu hàng tiêu dùng giảm 12,7% so với cùng kỳ năm ngoái.

Tăng trưởng xuất khẩu và nhập khẩu (% so với cùng kỳ, trung bình động 12 tháng)



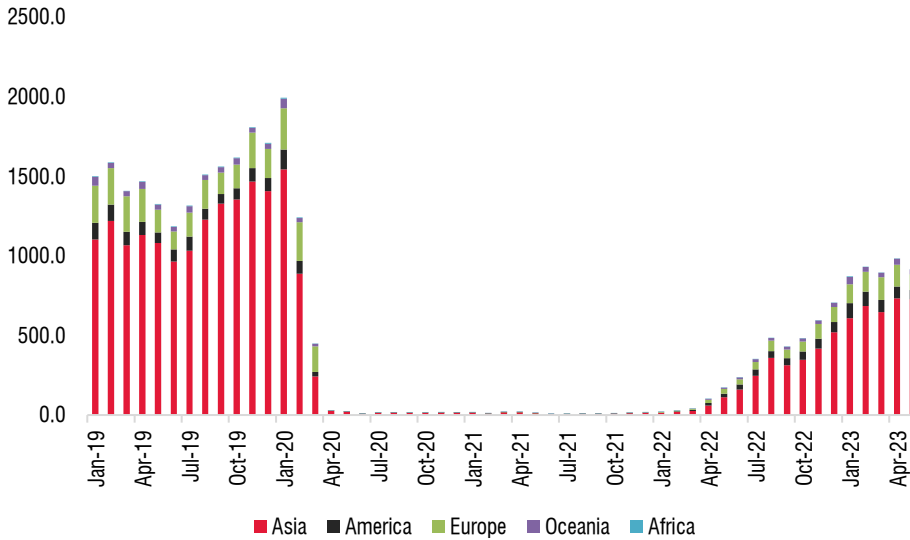
Nguồn: TCHQ

Tiêu dùng trong nước bị ảnh hưởng khi nền kinh tế chậm lại

Về tiêu dùng, dữ liệu ước tính từ TCTK cho thấy doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng 11,5% so với cùng kỳ trong tháng 5, cho thấy tốc độ tăng trưởng đang giảm dần (tháng 4: 11,7%). Tính chung 5 tháng, doanh thu bán lẻ danh nghĩa và thực tế lần lượt tăng 12,6% và 8,3% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, áp lực về lạm phát cũng đè nặng lên tiêu dùng trong nước khi số liệu về tiêu dùng vẫn thấp hơn so với xu hướng tăng trưởng thông thường trước Covid-19. Trong đó, doanh thu từ nhóm dịch vụ liên quan đến du lịch lữ hành chỉ tăng 2,3% so

với tháng trước hay 40,3% so với cùng kỳ (tháng 4 tăng 87%) cho thấy trái với kỳ vọng, doanh thu du lịch từ kỳ nghỉ lễ dài vừa qua có kết quả không quá khả quan và phản ánh sự thất chặt trong chi tiêu của người dân. Số lượng khách quốc tế tới Việt Nam cũng chưa có sự bứt phá trong tháng 5, khi chỉ tăng thêm 916 nghìn người (tháng 4: 986 nghìn người). Nhìn chung, sự hồi phục của khách quốc tế tới Việt Nam là tương đối chậm, một phần do chính sách thị thực vẫn còn khá khó khăn. Chính phủ hiện đã đề xuất điều chỉnh chính sách thị thực điện tử theo hướng nới lỏng hơn và chúng tôi kỳ vọng đây sẽ là yếu tố hỗ trợ cho ngành du lịch trong nửa cuối năm nay.

Lượng khách du lịch quốc tế tới Việt Nam theo tháng (nghìn người)

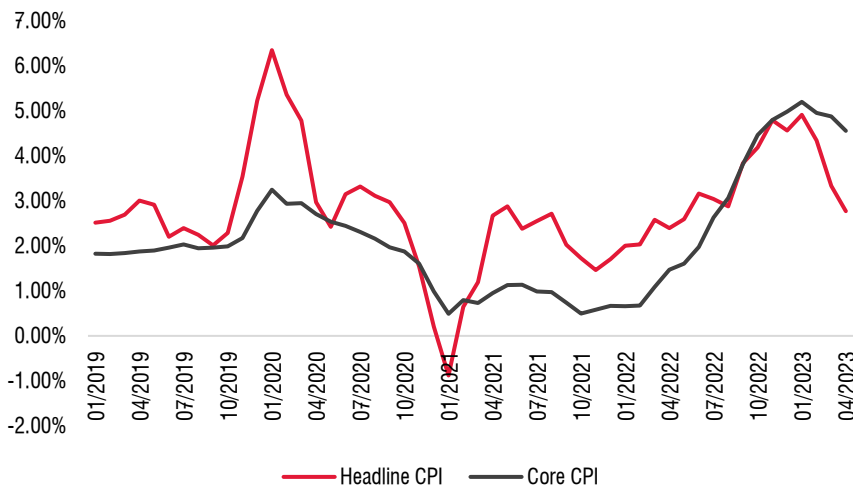


Nguồn: TCHQ

Lạm phát tổng thể hạ nhiệt nhưng lạm phát cơ bản vẫn ở mức cao

Lạm phát tổng thể trong tháng 5 tiếp tục hạ nhiệt, với mức tăng 2,4% so với cùng kỳ (tháng 4: 2.7%) và đã giúp NHNN chủ động giảm tiếp LSDH lần thứ 3 trong 2 tháng qua. Nhân tố giúp hỗ trợ áp lực lạm phát trong tháng 5 đến từ nhóm xăng dầu (giảm 2,98% so với tháng trước) trong khi đó nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tăng mạnh tới 1,01% do ảnh hưởng từ thời tiết nắng nóng. Tốc độ hạ nhiệt của lạm phát cơ bản chậm hơn nhiều so với lạm phát chung, khi ghi nhận tăng 4,5% so với cùng kỳ. Nhìn chung, mặt bằng lạm phát đã tạm thời ổn định trong thời gian qua và là yếu tố giúp NHNN chủ động hơn trong việc sử dụng các công cụ tiền tệ nhằm hạ nhiệt mặt bằng lãi suất. Nhu cầu tiêu dùng suy yếu cũng khiến cho lạm phát khó có sự bứt phá, tuy nhiên việc lạm phát cơ bản duy trì ở mức cao và tốc độ giảm tương đối chậm là yếu tố cần phải đáng cân nhắc để NHNN có thể đưa ra chính sách tiền tệ phù hợp trong nửa cuối năm nay.

Chỉ số CPI tổng thể và cơ bản (% so với cùng kỳ)



Nguồn: TCTK

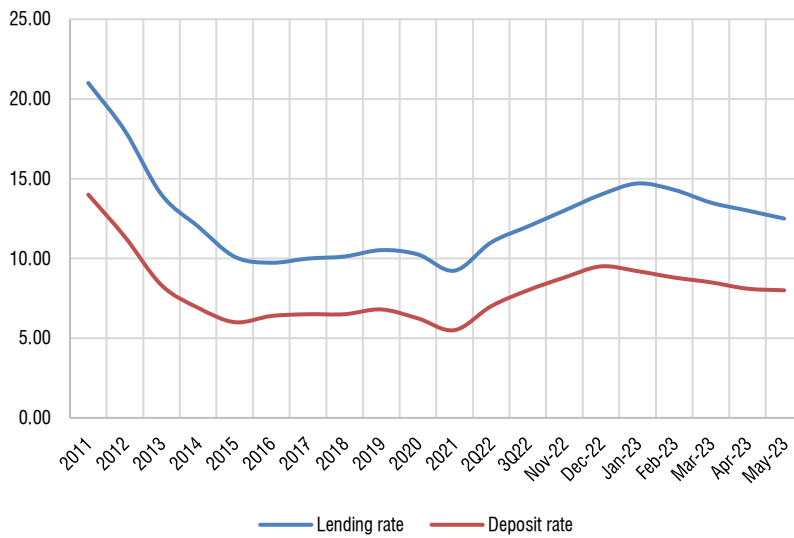
Chính sách tiền tệ duy trì nới lỏng nhằm hạ nhiệt mặt bằng lãi suất trên thị trường

Trái ngược với xu hướng của các NHTW lớn trên thế giới, NHNN giảm LSDH lần thứ 3 trong năm, với mức giảm 50 điểm cơ bản ở một số lãi suất chủ chốt như lãi suất tái cấp vốn, trần lãi suất huy động dưới 6 tháng hay lãi suất trên kênh OMO. Như vậy, đa số lãi suất điều hành đều đã giảm về mức trước Covid (năm 2019) hay thậm chí thấp hơn mức đó, cho thấy động thái khá chủ động của NHNN trong bối cảnh kinh tế gặp nhiều khó khăn như hiện nay, cũng như là tín hiệu cho việc lãi suất thị trường cần phải điều chỉnh thêm từ mức hiện tại để có thể về vùng trước Covid. Trên thực tế, mặt bằng lãi suất huy động trên thị trường tiếp tục hạ nhiệt ở các kỳ hạn, với mức giảm 50 điểm cơ bản ở cả nhóm NHTMCP Nhà nước và tư nhân cho kỳ hạn dưới 6 tháng và 20-50 điểm cơ bản cho kỳ hạn trên 6 tháng. Tuy nhiên, mặt bằng lãi suất vẫn khá phân hóa giữa các nhóm ngân hàng này cho kỳ hạn trên 6 tháng. Lãi suất kỳ hạn 12 tháng hiện niêm yết ở mức 6,8% cho nhóm NHTMCPNN, 7,2-7,5% cho nhóm NHTMCP lớn và 7,8 – 8,8% cho nhóm NHTMCP còn lại.

Đối với lãi suất cho vay, sức hấp thụ vốn yếu khiến tín dụng chậm lại là nguyên nhân chính khiến các NHTM giảm lãi suất cho vay mới tương đối nhanh đối với những nhóm ngành ít rủi ro. Các số liệu từ phía NHNN cho thấy tăng trưởng tín dụng đến cuối tháng 5 chỉ đạt 3,17% so với cuối năm 2022, tương đương mức tăng gần 10% so với cùng kỳ (so với mức 17% vào cuối tháng 5/2022). Trong đó, tăng trưởng chỉ đạt khoảng 35% hạn mức đầu năm đối với các NHTMNN và 50% đối với NHTMCP, cho thấy dư địa cho các NHTM mở rộng tăng trưởng trong nửa cuối năm 2023 còn tương đối nhiều. Theo ước tính của chúng tôi, lãi suất cho vay trung bình (không tính các khoản ưu đãi) hiện tại vào khoảng 12,5%/năm – giảm khoảng 220 điểm cơ bản so với cuối năm 2022.

Đối với tỷ giá, xu hướng của VND trong tháng 5 trái ngược với xu hướng quốc tế (VND hầu như chỉ đi ngang trong khi DXY đã tăng tới 2,5% trong tháng nhờ nguồn cung ngoại tệ khá tích cực trong khi nhu cầu ngoại tệ đang ở trạng thái khá yếu (nhập khẩu giảm 17,9% so với cùng kỳ trong 5 tháng đầu năm). Tuy nhiên, áp lực sẽ tăng dần đối với tiền Đồng trong thời gian tới nếu Fed vẫn duy trì quan điểm giữ lãi suất ở mức cao trong thời gian dài để hạ nhiệt lạm phát.

Lãi suất huy động 12 tháng và cho vay trung bình (%)



Nguồn: TCTK, SBV, SSIR

Nhìn chung, với số liệu vĩ mô chưa có sự cải thiện đáng kể trong tháng 4 và tháng 5, và chúng tôi nhận thấy nhu cầu yếu vẫn tiếp diễn và gây áp lực lên cả xuất khẩu và tiêu dùng trong nước. Tuy nhiên, yếu tố tác động tích cực có thể đến từ các biện pháp hỗ trợ bổ sung từ Chính phủ hay doanh thu du lịch tốt hơn ước tính nhờ việc nới lỏng các quy định về thị thực sẽ giúp cho tốc độ giảm tốc đối với tăng trưởng kinh tế sẽ phần nào hạn chế và chúng tôi cho rằng phải đợi sang nửa cuối năm 2023 mới có thể đánh giá được khả năng phục hồi của nền kinh tế. Cho năm 2023, tăng trưởng GDP được dự báo sẽ nghiêng về kịch bản kém lạc quan nhất của chúng tôi trong Báo cáo Chiến lược 2023 (4,5%-5%).

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

KHUYẾN NGHỊ

Mua: Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 10 điểm phần trăm so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng tới.

Khả quan: Ước tính tiềm năng tăng giá dưới 10 điểm phần trăm so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng tới.

Trung lập: Ước tính tiềm năng tăng giá tương đương so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng tới.

Kém khả quan: Ước tính tiềm năng giảm giá dưới 10 điểm phần trăm so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng tới.

Bán: Ước tính tiềm năng giảm giá lớn hơn hoặc bằng 10 điểm phần trăm so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng tới.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà SSI cho là đáng tin cậy, tuy nhiên SSI không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo. Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. SSI và các công ty con và/ hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên của SSI và công ty con có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. SSI không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và tư vấn đầu tư

Hoàng Việt Phương

Giám đốc Trung Tâm phân tích và tư vấn đầu tư
phuonghv@ssi.com.vn
SốĐT: (+84 – 24) 3936 6321 ext. 8729

Vĩ mô

Phạm Lưu Hưng

Kinh tế trường
hungpl@ssi.com.vn
SốĐT: (+84 – 24) 3936 6321 ext. 8711

Thái Thị Việt Trinh

Chuyên viên phân tích Vĩ mô
trinhhtt@ssi.com.vn
SốĐT: (+84 – 24) 3936 6321 ext. 8720

Dữ liệu

Nguyễn Thị Kim Tân

Chuyên viên hỗ trợ
tanntk@ssi.com.vn
Tel: (+84 – 24) 3936 6321 ext. 8715

Phân tích cổ phiếu KHCN

Ngô Thị Kim Thanh

Chuyên viên phân tích cao cấp
thanhntk@ssi.com.vn
SốĐT: (+84 – 28) 3636 3688 ext. 3053

Chiến lược thị trường

Nguyễn Lý Thu Ngà

Chuyên viên phân tích cao cấp
nganlt@ssi.com.vn
SốĐT: (+84 – 28) 3636 3688 ext. 3051

Nguyễn Quốc Bảo

Chuyên viên cao cấp Chiến lược đầu tư
baonq1@ssi.com.vn
SốĐT: (+84 – 28) 3636 3688 ext. 3059

Trần Thị Bảo Châu

Chuyên viên Chiến lược đầu tư
chauttb@ssi.com.vn
SốĐT: (+84 – 28) 3636 3688 ext. 3043